

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
PHAN THIÊN DƯƠNG

Số: 13...VBNY/2026

VĂN BẢN NIÊM YẾT

“Văn bản về việc tiếp nhận công chứng Văn bản phân chia di sản, theo Điều 44-Nghị định 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15-5-2025”

Căn cứ:

- Điều 59- Luật Công chứng 2024
- Điều 44-Nghị Định 104/NĐ-CP ngày 15-5-2025 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng 2025 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Ngày tháng năm 2026, Tại trụ sở UBND

PHƯỜNG/XÃ: Sông Giày T.ĐỒNG NAI.

Chúng tôi gồm có:

- Đại diện Ủy ban nhân dân,
 - Ông/Bà:.....
 - Chức vụ:.....
- Đại diện Văn phòng công chứng Phan Thiên Dương,
 - Ông/Bà: Nguyễn Thị Ngọc Tâm
 - Chức vụ: Nhân viên

Tiến hành việc niêm yết công khai trong thời hạn là mười lăm ngày đối với “Văn bản về việc tiếp nhận công chứng Văn bản phân chia di sản, có nội dung như sau:

I. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN-DI SẢN:

A. Người để lại Di sản:

- Ông **Nguyễn Phúc Đức** sinh năm 1908, chết ngày 20/10/2009.theo Giấy chứng tử số 66, quyền số 1/2009 do UBND xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/10/2009.
- Bà **Nguyễn Thị Hà** sinh năm 1921 chết ngày 26/11/2012 theo Trích lục khai tử số 265/TLKT-BS do UBND xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/5/2016.

B. Di sản:

Di sản của ông Nguyễn Phúc Đức và bà Nguyễn Thị Hà để lại là quyền sử dụng đất được ghi nhận theo các giấy tờ cụ thể như sau:

- Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 630810, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 107/QSĐĐ do UBND huyện Long Khánh cấp ngày 22/8/1994



đứng tên Nguyễn Phúc Đức ghi nhận: Diện tích 11.355m² tại xã Xuân Thạnh, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, thửa số 324, tờ bản đồ 10, mục đích sử dụng: Cà phê.

Ghi chú: Thửa số 324 tờ bản đồ số 10 xã Xuân Thạnh cũ nay là thửa số 25 tờ bản đồ 209 xã Dầu Giây có diện tích 11932,9m² đất CLN.

2. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 616405, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1692/QSDĐ do UBND huyện Long Khánh cấp ngày 22/9/1997 đứng tên ông Nguyễn Phúc Đức ghi nhận: Diện tích 20.000m² tại xã Sông Nhạn, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, thửa số 19, tờ bản đồ số 02, mục đích sử dụng: Điều.

Ghi chú: Thửa số 19, tờ bản đồ số 02 xã Sông Nhạn cũ nay là thửa số 38, tờ bản đồ số 65 xã Xuân Quế có diện tích 19882,6m² đất CLN.

II. NGƯỜI TIẾN HÀNH PHÂN CHIA DI SẢN:

A. Những người tiến hành phân chia:

1. Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**, sinh năm 1949, chết ngày 20/10/1972 theo Trích lục khai tử số 5359/2025/TL-KT-BS do UBND xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/11/2025. Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ. Trước khi chết, bà Nguyễn Thị Xuân Mai có 2 con gồm:

- Bà: **Võ Thị Châu**, sinh ngày: 01/01/1969

CCCD số 075169007238 cấp ngày 12/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất (nay là ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Cháu ngoại

- Ông: **Võ Văn Quang**, sinh ngày 01/01/1969

CCCD số 075069007445 cấp ngày 12/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất (nay là ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Cháu ngoại

2. Bà: **Nguyễn Thị Xuân Huệ**, sinh ngày: 01/01/1952

CCCD số: 049152011877 cấp ngày: 30/05/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất (nay là ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

3. Bà: **Nguyễn Thị Xuân Mai**, sinh ngày: 01/01/1954

CCCD số: 075154005084 cấp ngày 16/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

4. Ông: **Nguyễn Thái Hòa**, sinh ngày: 20/05/1957

CCCD số: 056057000313 cấp ngày 19/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

5. Ông: **Nguyễn Văn Phán**, sinh ngày 20/04/1961

CCCD số: 075061002212 cấp ngày 12/08/2021 nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất (nay là ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

6. Bà: **Nguyễn Thị Long Hoa**, sinh ngày: 01/04/1963

CCCD số: 075163008235 cấp ngày 06/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: Tổ 1 ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

B. Những người ở cùng hàng thừa kế nhưng đã chết, hoặc từ chối nhận di sản:

1. Ông: **Thanh Sai Nguyen (Nguyễn Sài Thành)**, sinh ngày: 16/12/1958, hộ chiếu số: A56437590, nơi thường trú: Mỹ. Từ chối nhận di sản thừa kế theo Văn bản từ chối nhận di sản do Văn phòng công chứng Cẩm Mỹ chứng nhận số: 6300/2025/CCGD ngày 30/10/2025. Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ.

2. Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**, sinh năm 1949, chết ngày 20/10/1972 theo Trích lục khai tử số 5359/2025/TL-KT-BS do UBND xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/11/2025. Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ.

3. Cha mẹ đẻ của ông Nguyễn Phúc Đức đã chết. Cha mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Hà đã chết.

C. Những người thừa kế thế vị:

1. Bà: **Võ Thị Châu**, sinh ngày: 01/01/1969

CCCD số 075169007238 cấp ngày 12/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai. Là con đẻ của bà Nguyễn Thị Xuân Mai đã chết.

2. Ông: **Võ Văn Quang**, sinh ngày 01/01/1969

CCCD số 075069007445 cấp ngày 12/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Nơi thường trú: ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai. Là con đẻ của bà Nguyễn Thị Xuân Mai đã chết.

Ngoài những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất và thừa kế thế vị nêu trên, ông Nguyễn Phúc Đức và bà Nguyễn Thị Hà không còn người nào thuộc hàng thừa kế thứ nhất nào khác.

GHI CHÚ:

1. Những người tiến hành phân chia di sản và các di sản được liệt kê nêu trên được niêm yết trong thời hạn niêm yết là mười lăm ngày (15) kể từ ngày lập biên bản này tại trụ sở của UBND xã Xuân Quế và UBND xã Dầu Giây.
2. Sau thời hạn niêm yết là mười lăm ngày (15), nếu không có bất cứ một khiếu nại hay tranh chấp gì từ các cá nhân, tổ chức có liên quan về việc: bỏ sót, giấu giếm người được hưởng di sản thừa kế; bỏ sót di sản thừa kế; di sản thừa kế không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người để lại di sản; và Văn phòng công chứng nhận được thông báo của UBND xã/phường nơi niêm yết về việc không có khiếu nại, tố cáo nào có liên quan đến nội dung những người thừa kế, di sản thừa kế nêu trên thì VPCC Phan Thiên Dương sẽ tiến hành các thủ tục công chứng tiếp theo đối với hồ sơ phân chia Di sản cho các đương sự đối với các di sản có liên quan.
3. Biên bản được lập thành hai bản như nhau, giao mỗi bên một bản để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
PHAN THIÊN DƯƠNG**



Trưởng văn phòng

Công chứng viên Phan Thiên Dương

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
Chủ tịch**

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

(Có do vẽ hiện trạng theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tại Công văn số 1254/QĐ-XXTĐTC ngày 14/10/2025)

Số: 19882.6 /2025

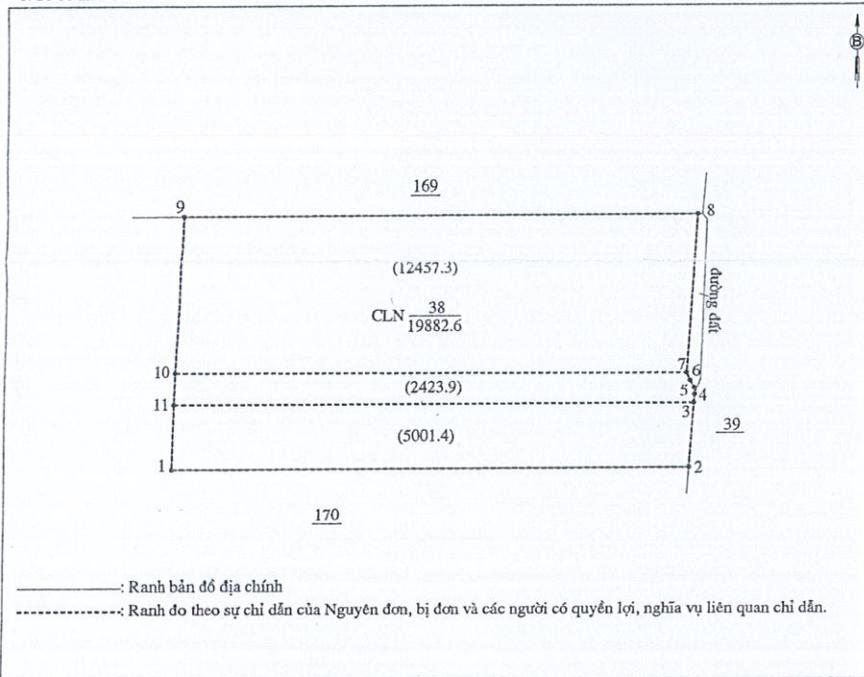
- Thửa đất số: 38, tờ BĐDC số: 65, xã Xuân Quế, tỉnh Đồng Nai. [Tương ứng với thửa đất số 19, tờ bản đồ địa chính số 02, xã Sông Nhạn, huyện Long Khánh (cũ)].
Hình thức sử dụng (chung, riêng): sử dụng riêng.
- Địa chỉ thửa đất: xã Xuân Quế, tỉnh Đồng Nai.
- Tên đơn vị yêu cầu: Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Địa đơn vị yêu cầu: số 310, đường Cách Mạng Tháng 8, khu phố 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai.
- Giấy chứng nhận, hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCNQSDĐ.

Thửa 19 có diện tích: 20000.0m², đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 616405 do UBND huyện Cẩm Mỹ ký ngày 22/09/1997, mục đích sử dụng: Điều, cấp cho ông Nguyễn Phúc Đức.

- Tình hình thay đổi ranh khi có giấy tờ:
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý:

- Thửa đất số 38 (theo BĐDC) được giới hạn bởi các điểm (1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,1) có diện tích là: (12457.3+2423.9+5001.4)= 19882.6m²
- Thửa đất số 38 được đo vẽ theo sự chỉ dẫn ranh mốc của bà Nguyễn Thị Xuân Huệ (nguyên đơn), ông Nguyễn Thái Hòa và ông Nguyễn Văn Phán (Bị đơn), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai, bà Võ Thị Châu, ông Võ Văn Hoa, ông Võ Văn Quang dưới sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị Xuân Đào -Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, giới hạn bởi các điểm (1,2,3,11,1) có diện tích là: 5001.4m², phần được giới hạn bởi các điểm (3,4,5,6,7,10,11,3) có diện tích là: 2423.9m² và phần được giới hạn bởi các điểm (7,8,9,10,7) có diện tích là: 12457.3m²
- Kèm theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất, bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc đất tranh chấp được lập ngày 11/11/2025 và UBND xã Xuân Quế ký xác nhận ngày 11/11/2025, biên bản làm việc ngày 11/11/2025.
- Bản vẽ này chỉ sử dụng vào mục đích giải quyết tranh chấp của Tòa án ngoài ra không sử dụng vào mục đích nào khác.

8. Sơ đồ thửa đất



Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2025
Người vẽ: Nguyễn Đức Hà
Phó Đội Trưởng Đo Đạc

NGUYỄN ĐỨC THẠNH

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2025
Người kiểm tra: Đường Văn Cường

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



V. VĂN NGỌC

9. Tọa độ, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	120386.31	431899.32	199.95
2	120386.66	432099.27	25.00
3	1202771.61	432100.90	3.21
4	1202774.81	432101.10	2.55
5	1202777.36	432101.02	3.40
6	1202780.34	432099.38	3.29
7	1202765.38	432098.10	63.35
8	1202846.64	432101.47	198.80
9	1202846.25	431902.67	62.50
10	1202765.79	431900.58	12.50
11	1202771.30	431900.16	25.00
1	120386.31	431899.32	

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2025
Người sử dụng, quản lý đất (**)
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (hoặc hiện trạng quản lý đất đối với đất giao quản lý)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa. *lỗi sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.*

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

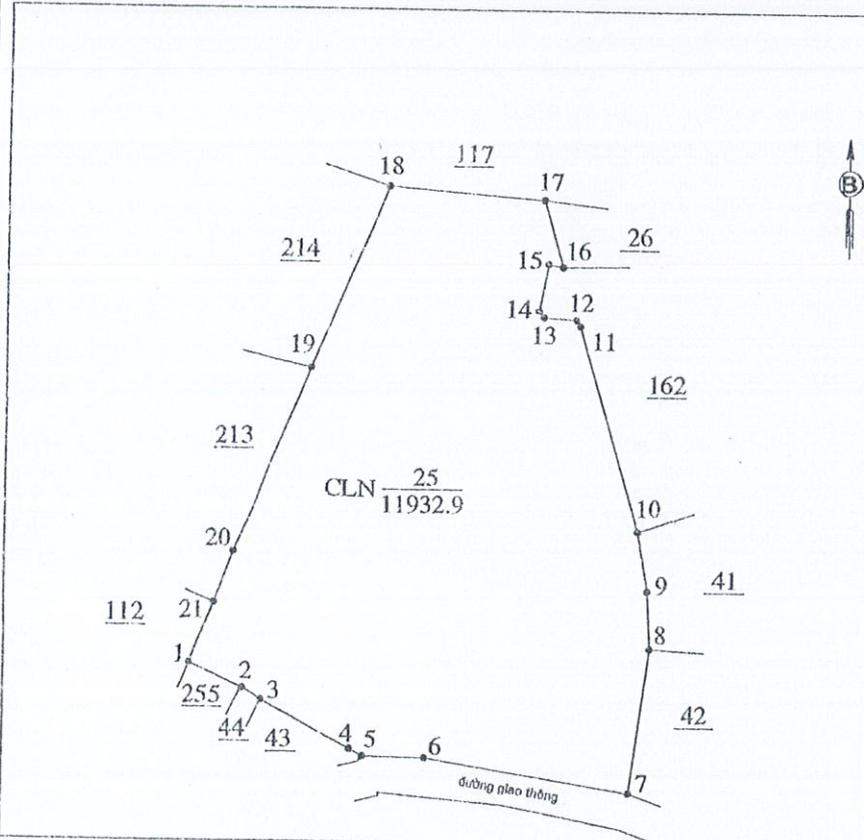
Số: 10061/2025

(Theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tại công văn số: 1901/TA ngày 14/10/2025)

1. Thửa đất số: 25; Tờ bản đồ địa chính số: 209, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai.
(Tương ứng thửa đất số 324 tờ bản đồ số 10 xã Xuân Thạnh, Long Khánh cũ).
2. Diện tích: 11932.9m²; loại đất theo BĐĐC: CLN; Tài liệu đo đạc: Tờ bản đồ số 209 xã Dầu Giây; kèm theo phiếu khai thác file bản đồ địa chính ngày 11/11/2025.
3. Tên đơn vị yêu cầu: Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.
4. Giấy chứng nhận:
Thửa đất 324 có diện tích: 11355.0m², đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C630801 do UBND huyện Long Khánh ký ngày 22/08/1994. Mục đích sử dụng: ca phê. cấp cho ông Nguyễn Phúc Đức.
- Kèm theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ ngày 11/11/2025, biên bản làm việc được nguyên đơn, bị đơn và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ký nhận ngày 11/11/2025.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Không thay đổi so với bản đồ địa chính.
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1205780.10	433020.38	14.88
2	1205773.80	433033.86	5.75
3	1205770.89	433038.82	25.69
4	1205758.64	433061.41	3.66
5	1205756.79	433064.57	15.64
6	1205756.53	433080.20	52.27
7	1205748.05	433131.78	36.93
8	1205784.66	433136.73	14.58
9	1205799.22	433135.92	15.42
10	1205814.40	433133.20	54.47
11	1205866.74	433118.14	1.89
12	1205868.34	433117.13	8.37
13	1205868.93	433108.78	2.02
14	1205870.56	433107.58	11.95
15	1205882.29	433109.84	3.69
16	1205881.60	433113.46	17.32
17	1205898.24	433108.66	39.24
18	1205901.34	433069.53	49.50
19	1205855.57	433050.68	51.03
20	1205808.39	433031.25	13.88
21	1205795.39	433026.38	16.43
1	1205780.10	433020.38	

Đồng Nai, ngày 27 tháng 1 năm 2025
 Người kiểm tra: *Nguyễn Văn Chiến*
 Người trích lục
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2025
 Cơ quan trích lục
 Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai
 KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Hà
 NGUYỄN ĐỨC HÀ



Xã/phường..... *k. cũ. H. H. H.*
Huyện/quận..... *Thống Nhất*
Tỉnh/thành phố..... *Đông Nai*

Số:..... *66*
Quyển số:..... *11009*



GIẤY CHỨNG TỬ

(BẢN CHÍNH)

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;
Căn cứ Giấy báo tử/Giấy tờ thay cho Giấy báo tử do
..... cấp ngày tháng năm

CHỨNG NHẬN:

Người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... *NGUYỄN L. H. U. C. D. U. C.*..... Giới tính:..... *Nam*.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... *190.8*.....

Dân tộc:..... *Kinh*..... Quốc tịch:..... *Viet Nam*.....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết:..... *ấp. thôn. Cao Văn Xá*.....

Đã vào sổ:..... *1056*.....

Số Giấy CMND/Hộ chiếu:..... *20-06-2017*.....

Đã chết vào lúc..... *10* giờ, ngày..... *10* tháng..... *1009* năm..... *2009*

Nơi chết:..... *ấp. thôn. Cao Văn Xá*.....

Nguyên nhân chết:..... *5.10*.....

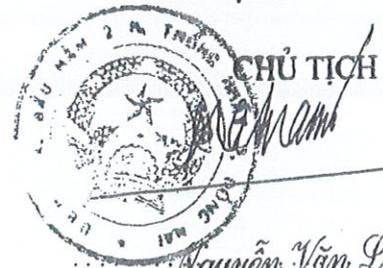


Ngày *16* tháng *10* năm *2009*

Người đi khai tử:..... *Nguyễn Thị Hợp*.....
Cán bộ Tư pháp hộ tịch:..... *Nguyễn Văn Luận*.....
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hợp

Nguyễn Thị Hợp



Nguyễn Văn Luận

04/2006 (QB số: 01/2006/QĐ-BTP) XBTP



STATE OF TEXAS

COMMISSIONERS OF THE GENERAL LAND OFFICE

WARRANT

Whereas the State of Texas is entitled to the land described in the following certificate, to-wit:

Section 36, Township 33N, Range 12E, County of [County Name], State of Texas.

And whereas the said land is owned by the State of Texas, and the same is being offered for sale to the highest bidder.

Therefore, the Commissioners of the General Land Office do hereby certify that the said land is being offered for sale to the highest bidder.

WARRANT

Given under my hand and seal of office, at Austin, Texas, this [Date] day of [Month], 19[Year].

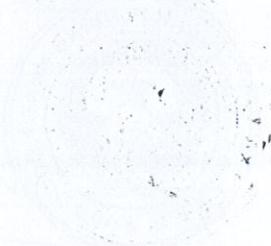
COMMISSIONER OF THE GENERAL LAND OFFICE

[Signature]

1900-00-00

NOTARY PUBLIC

[Signature]



STATE OF TEXAS

COMMISSIONERS OF THE GENERAL LAND OFFICE

XÃ BÀU HÀM 2
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 265/TLKT-BS

Bàu Hàm 2, ngày 11 tháng 5 năm 2016

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN THỊ HÀ

Ngày, tháng, năm sinh: 1921

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc: 21 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 11 năm 2012

Nơi chết: Ấp trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký khai tử tại: ⁽³⁾ UBND xã Bàu Hàm 2 huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

Số: 71 ngày: 03/12/2012

Ghi chú⁽⁴⁾:Trích lục từ sổ đăng ký khai tử.....

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC ✓

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Cường

CONFIDENTIAL

SECRET

TOP SECRET

SECRET

SECRET

TOP SECRET

SECRET

TOP SECRET

SECRET

TOP SECRET

SECRET

TOP SECRET

TOP SECRET

SECRET

TOP SECRET

SECRET

TOP SECRET

TỈNH ĐỒNG NAI
UBND XÃ DẦU GIÂY

Số: 5359/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dầu Giây, ngày 25 tháng 11 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN THỊ XUÂN MAI

Ngày, tháng, năm sinh: 1949

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào ngày 20/10/1972 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi, tháng mười, năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai

Nơi chết: Ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

Số: 160/2025 ngày 25 tháng 11 năm 2025

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Điệp

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **VÕ LAN**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1947

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 16/08/1968 ghi bằng chữ: Ngày mười sáu, tháng tám, năm một nghìn chín trăm sáu mươi tám

Nơi chết: Ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

Số: 161/2025 ngày 25 tháng 11 năm 2025

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Điệp

Thông Nhất, ngày 24 tháng 11 năm 2016

BẢN SAO

GIẤY CAM ĐOAN

Về các người con của ông Nguyễn Phúc Đức
và bà Nguyễn Thị Hà

Kính gửi : - Ủy ban nhân dân huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.
- Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm II

Tôi tên là **NGUYỄN THỊ XUÂN HUỆ**, sinh năm 1952.
CMND số 270578798, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/01/2009.
Hộ khẩu thường trú tại số 448, tổ 14, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Nay tôi cam đoan sự việc như sau :

Cha chúng tôi là ông **NGUYỄN PHÚC ĐỨC**, sinh năm 1908, chết ngày 20/10/2009 theo giấy chứng tử số 66, quyển số 01/2009 do UBND xã Bàu Hàm 2 ký ngày 26/10/2009.

Và mẹ chúng tôi là bà **NGUYỄN THỊ HÀ**, sinh năm 1921, chết ngày 26/11/2012, theo giấy chứng tử số 71 do UBND xã Bàu Hàm 2 ký ngày 03/12/2012.

Ông Nguyễn Phúc Đức và bà Nguyễn Thị Hà không còn cha mẹ đẻ và cũng không có cha mẹ nuôi.

Quá trình chung sống, cha mẹ tôi – ông Nguyễn Phúc Đức và bà Nguyễn Thị Hà đã sinh được các con có tên sau :

1. Bà **NGUYỄN THỊ XUÂN MAI (Lớn)**, sinh năm 1950, mất năm 1972.

2. Bà **NGUYỄN THỊ XUÂN HUỆ**, sinh năm 1952.

Giấy CMND số 270578798, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/01/2009, hộ khẩu thường trú tại số 448, tổ 14, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà **NGUYỄN THỊ XUÂN MAI**, sinh năm 1954.

Giấy CMND số 270578690 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp 31/01/2004.

Hộ khẩu thường trú tại số 1/1 ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông **NGUYỄN THÁI HÒA**, sinh năm 1957.

Hộ khẩu thường trú tại số 11/1 ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông **NGUYỄN VĂN PHÁN**, sinh năm 1961.

Hộ khẩu thường trú tại số 383^A/12 ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

6. Bà **NGUYỄN THỊ LONG HOA**, sinh năm 1963.

Giấy CMND số 270657186 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp 09/01/2004

Hộ khẩu thường trú tại số 11/1^A ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Ngoài các người con kể trên, cha mẹ chúng tôi không còn người con nào khác, kể cả con nuôi, con ngoài giá thú.

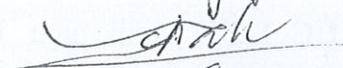
Kính mong UBND xã Bàu Hàm 2 chứng thực chữ ký của tôi với nội dung cam đoan nói trên để tôi bỏ túc hồ sơ về thừa kế.

Tôi xin chân thành cảm ơn quý cơ quan.

Xác nhận
Ông Nguyễn Phúc Đức tại Bà Rịa Vũng Tàu
đều cư ngụ tại ấp Trần Cao Vân, theo luật trong đó
ông bà có 05 người con, cô Xuân Mai (Đón) chết
để một người con định cư tại Mỹ, hiện tại
ở Việt Nam còn 04 người con, xác lên ủy
Ban xã xem xét

ngày 21-11-2015

Trưởng ấp


Vương A Sy

Người lập văn bản

Huế

Nguyễn Thị Xuân Huệ

Xác nhận của UBND xã Bàu Hàm 2

Chữ ký của Trưởng ấp: Vương A Sy
Ký trong đơn là đúng!

BÀU HÀM 2, Ngày 16/06/2020

TM. UBND XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Đã vào sổ số: 122

Ngày: 16-06-2020



UBND THỊ TRẦN DÀM CHAY
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Hùng Việt



Nguyễn Thị Hờ

Số: 136/2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 18 tháng 12 năm 2025

ÁN CÓ HIỆU LỰC PHÁP LUẬT
ĐỀ THI HÀNH

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân Huệ rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 219/2017/TLST-DS ngày 15/11/2017 về việc "Tranh chấp di sản thừa kế" giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Xuân Huệ, sinh năm: 1952.

Địa chỉ: Số 448, tổ 14, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

SĐT: 0367 470 109

- **Bị đơn:**

+ Ông Nguyễn Thái Hòa, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: 11, tổ 1, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

SĐT: 0366 293 896

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hòa: Bà Trần Nguyễn Kiều Oanh – Luật sư Văn phòng luật sư Trần Văn Khanh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 126, Hà Huy Giáp, khu phố 1, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa (nay là phường Trán Biên), tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại: 0918 826 788.

+ Ông Nguyễn Văn Phán, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: 383A/12, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

SĐT: 0818 189 425

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Mai, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Số 1, tổ 1, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Sài Thành, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: 3607, Blair Fortsmith Arkansas 72904, USA.

+ Bà Nguyễn Thị Long Hoa, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: 11, tổ 1, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Võ Thị Châu, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: 34/1, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Võ Văn Quang, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: 30/1, ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Xuân Huệ có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên.

- Bà Nguyễn Thị Xuân Huệ được nhận lại số tiền 7.800.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001157 ngày 08/11/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Xuân Huệ tự nguyện chịu chi phí tố tụng số tiền 14.013.313đ (Mười bốn triệu không trăm mười ba nghìn ba trăm mười ba đồng), đã nộp xong.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Số 40 ngày 12 tháng 01 năm 2016

TL. CHÁNH ÁN

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

CHÁNH VĂN PHÒNG



Hoàng Thị Hải Yến



Phạm Thị Xuân Đào